TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST
Ngày 27-6-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Giáp Thanh Long;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Phẩm;

Bà Nông Bích Vân.

***-Thư ký phiên toà*:** Bà Lý Thị Sinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 54/2025/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 5 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 06 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số: 10/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 20 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đặng Thị Y, sinh năm 1997; hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 09/5/2025, các lời khai sau đó và trong quá trình tiến hành tố tụng, nguyên đơn chị Đặng Thị Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn B được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, được hai gia đình tổ chức cưới cho theo phong tục địa phương vào năm 2017, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 02/4/2018. Sau khi kết hôn thì tình cảm vợ chồng bình thường, được khoảng 01 năm thì nảy sinh mâu thuẫn do anh Hoàng Văn B không chịu

làm ăn, thường xuyên chơi bời, không cùng chị nuôi dưỡng con cái nên vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng, cãi chửi nhau thường xuyên, thỉnh thoảng xảy ra xô xát. Chị Đặng Thị Y được hai bên gia đình hàn gắn, động viên đã cố gắng chịu đựng để cùng nuôi dạy con cái. Nhưng anh Hoàng Văn B vẫn chứng nào tật đấy, không chăm lo cho gia đình, không chịu làm ăn do vậy hai vợ chồng vẫn xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, đánh nhau, tình trạng không cải thiện được. Do vậy chị Đặng Thị Y đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ là bà Nông Thị T và bố là Đặng Văn T tại thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn sống từ tháng 12/2024 cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng ly thân không ai quan tâm, không hỏi thăm nhau lần nào. Chị Đặng Thị Y chỉ về thăm các con, gửi đồ cho con xong lại đi làm. Nay, chị Đặng Thị Y xác định tình cảm vợ chồng với anh Hoàng Văn B không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy chị yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Chị Đặng Thị Y và anh Hoàng Văn B 02 (hai) con chung là Hoàng Huyền D, sinh ngày 17/3/2017 và Hoàng Hà V, sinh ngày 05/01/2019. Hiện nay đang sống cùng anh Hoàng Văn B. Tại Đơn khởi kiện chị Đặng Thị Y yêu cầu được nuôi 02 con đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Hoàng Văn B cấp dưỡng nuôi 02 con. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án chị Đặng Thị Y thay đổi ý kiến đề nghị anh Hoàng Văn B nuôi cả 02 con chung, chị có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng/ 01 con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Lý do các cháu đã sống và học tập ổn định tại thôn B, xã T, được anh Hoàng Văn B và gia đình chăm sóc ổn định, chị không muốn tách 02 con, để chị em ở cùng nhau cho tình cảm.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Chị Đặng Thị Y đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết, xét xử vắng mặt.

Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn anh Hoàng Văn B không tham gia tố tụng.

Tại biên bản xác minh ngày 09/6/2025, bà Vũ Thị X - Trưởng Thôn B, xã T, huyện L cung cấp thông tin: Về quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng anh Hoàng Văn B và chị Đặng Thị Y bà không nắm được do anh Hoàng Văn B và chị Đặng Thị Y không báo cho trưởng thôn giải quyết. Tuy nhiên từ tháng 12/2/204 không thấy chị Đặng Thị Y sống cùng anh Hoàng Văn B, thỉnh thoảng thấy chị Đặng Thị Y về thăm các cháu vào cuối tuần. Chị Đặng Thị Y và anh Hoàng Văn B có 02 con chung là Hoàng Huyền D và Hoàng Hà V. Từ tháng 12/2024 bà thấy các cháu sống cùng anh Hoàng Văn B tại Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vẫn được anh Hoàng Văn B chăm sóc, đưa đón đi học đảm bảo. Chi phí nuôi 01 đứa trẻ tại thôn B, xã T khoảng 2.000.000 đồng/tháng. Anh Hoàng Văn B đi làm công ty thu nhập khoảng bao nhiêu một tháng bà không nắm được, cuối tuần hoặc cuối ngày nghỉ anh Hoàng Văn B vẫn về nhà. Bà biết được thông tin anh Hoàng Văn B đã được ông Phương Văn T tống đạt các văn bản của Tòa án về việc chị Đặng Thị Y xin ly

hôn. Mẹ của anh Hoàng Văn B có nhờ bà tác động chị Đặng Thị Y rút đơn về để đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con cái, còn anh Hoàng Văn B thì không có ý kiến gì.

Toà án tiến hành lấy lời khai cháu Hoàng Huyền D, sinh ngày 21/5/2025: Cháu Hoàng Huyền D mong muốn được sống cùng cả bố và mẹ và không muốn bố mẹ ly hôn. Cháu hiện nay đang sống cùng bố là Hoàng Văn B và vẫn được bố chăm sóc đầy đủ, bố đi làm vẫn thường xuyên về nhà, gửi tiền về để bà chăm sóc, nuôi dưỡng cháu.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Hoàng Văn B đã được triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về yêu cầu ly hôn: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thấy: Chị Đặng Thị Y kết hôn với anh Hoàng Văn B trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 02/4/2018 đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thì tình cảm vợ chồng bình thường, được khoảng 01 năm thì nảy sinh mâu thuẫn do anh Hoàng Văn B không chịu làm ăn, thường xuyên chơi bời, không cùng chị nuôi dưỡng con cái nên vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng, cãi chửi nhau thường xuyên, thỉnh thoảng xảy ra xô xát. Mặc dù đã được hai bên gia đình hàn gắn, động viên nhưng tình trạng không cải thiện được. Do vậy chị Đặng Thị Y đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ là bà Nông Thị T và bố là Đặng Văn T tại thôn P, xã K, huyện L sống từ tháng 12/2024 cho đến nay. Nay, chị Đặng Thị Y xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể chung sống với nhau. Anh Hoàng Văn B đã nhận được thông tin yêu cầu ly hôn chị Đặng Thị Y, nhưng không gửi bản tự khai thể hiện quan điểm đối với yêu cầu ly hôn, vắng mặt tại các buổi triệu tập của Tòa án, thể hiện việc anh Hoàng Văn B không còn tình cảm, không mong muốn đoàn tụ với chị Đặng Thị Y. Xét thấy tình trạng hôn nhân của giữa chị Đặng Thị Y và anh Hoàng Văn B có nhiều mâu thuẫn, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Đặng Thị Y được ly hôn với anh Hoàng Văn B.

Về nuôi con chung: Chị Đặng Thị Y và anh Hoàng Văn B có 02 (hai) con chung là Hoàng Huyền D, sinh ngày 17/3/2017 và Hoàng Hà V, sinh ngày 05/01/2019. Hiện nay đang sống cùng anh Hoàng Văn B. Tại Đơn khởi kiện chị Đặng Thị Y yêu cầu được nuôi 02 con đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Bằng cấp dưỡng nuôi 02 con. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án do không muốn tách 02 con, để chị em sống cùng nhau cho tình cảm, không ảnh hưởng

đến việc học tập của các con nên chị Đặng Thị Y thay đổi ý kiến đề nghị anh Hoàng Văn B nuôi cả 02 con chung, chị có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng/ 01 con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Cháu Hoàng Huyền D có nguyện vọng được sống cùng anh Hoàng Văn B và chị Đặng Thị Y, nhưng hiện nay anh đang sống cùng với anh Hoàng Văn B vẫn được anh Hoàng Văn B chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo. Xét thấy, các cháu hiện nay đang sống cùng với anh Hoàng Văn B vẫn được anh Hoàng Văn B và gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng đầy đủ. Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị giao cháu Hoàng Huyền D, sinh ngày 17/3/2017 và Hoàng Hà V, sinh ngày 05/01/2019 cho anh Hoàng Văn B tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi cháu 18 tuổi, ghi nhận sự tự nguyện của chị Đặng Thị Y tự nguyện cấp dưỡng 1.000.000đ/tháng/con cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung không có, do vậy không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết. Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đã được Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn triệu tập hợp lệ đến phiên toà nhưng không có mặt. Nguyên đơn đã có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết tranh chấp nuôi con khi ly hôn vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Hoàng Văn B, đăng ký thường trú và chỗ ở tại Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Y và anh Hoàng Văn B tự nguyện đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 02/4/2018, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, chị Đặng Thị Y và anh Hoàng Văn B phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12/2024 cho đến nay. Anh Hoàng Văn B đã nhận được thông tin yêu cầu ly hôn chị Đặng Thị Y, nhưng không gửi bản tự khai thể hiện quan điểm đối với yêu cầu ly hôn, vắng mặt tại các buổi triệu tập của Tòa án, thể hiện việc anh Hoàng Văn B không còn tình cảm, không mong muốn đoàn tụ với chị Đặng Thị Y. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Đặng Thị Y và anh Hoàng Văn B đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Y là có căn cứ nên được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Chị Đặng Thị Y và anh Hoàng Văn B có 02 (hai) con chung là Hoàng Huyền D, sinh ngày 17/3/2017 và Hoàng Hà V, sinh ngày 05/01/2019. Khi ly hôn chị Đặng Thị Y yêu cầu anh Hoàng Văn B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi; chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ hằng tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho mỗi con, đến khi con đủ 18 tuổi. Xét thấy anh Hoàng Văn B làm công ty, có thu nhập, có chỗ ở ổn định tại nhà bố mẹ đẻ và trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Hoàng Huyền D và Hoàng Hà V từ khi ly thân đến nay nên anh Hoàng Văn B đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung. Cháu Hoàng Huyền D có nguyện vọng được sống cùng anh Hoàng Văn B và chị Đặng Thị Y, nhưng hiện nay anh đang sống cùng với anh Hoàng Văn B vẫn được anh Hoàng Văn B chăm sóc, duôi dưỡng đảm bảo. Do vậy, để bảo đảm sự phát triển toàn diện cho trẻ em, Hội đồng xét xử giao 02 con chung là cháu Hoàng Huyền D và Hoàng Hà V cho anh Hoàng Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi; chị Đặng Thị Y có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ hằng tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho mỗi con từ ngày 01/7/2025 đến khi con đủ 18 tuổi. Trường hợp chị Đặng Thị Y chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất theo quy định. Chị Đặng Thị Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Đặng Thị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[7] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của

Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị Y được ly hôn với anh Hoàng Văn B.

(Đăng ký kết hôn số 11, đăng ký ngày 02/4/2018 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn)

2. Về con chung:

Giao 02 (hai) con chung là cháu Hoàng Huyền D, sinh ngày 17/3/2017 và Hoàng Hà V, sinh ngày 05/01/2019 cho anh Hoàng Văn B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị Y có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ hằng tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho mỗi con cho đến khi đủ 18 tuổi, thời điểm thực hiện cấp dưỡng kể từ ngày 01/7/2025.

Chị Đặng Thị Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Đặng Thị Y thực hiện quyền này.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án, người phải thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm trả tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Nguyên đơn chị Đặng Thị Y phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng số tiền án phí chị Đặng Thị Y phải nộp là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Xác nhận chị Đặng Thị Y đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002380 ngày 19/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Chị Đặng Thị Y phải nộp tiếp số tiền án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- CC THADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;

Giáp Thanh Long